

Số: 29/KH-THPTMD

Cẩm Phả, ngày 20 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2025 của Trường THPT Mông Dương

Thực hiện công văn số 183/KH-SGDĐT ngày 17/01/2025 V/v Cải cách hành chính năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trường THPT Mông Dương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác CCHC; bám sát các chủ trương, đường lối, nghị quyết về CCHC góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, gắn các hoạt động GDĐT với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- CCHC phải xuất phát từ người dân, lấy người dân làm trung tâm; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của trường, giải quyết tốt các thủ tục hành chính

(TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của trường.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả 06 nội dung CCHC, trong đó trọng tâm là cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, phân công trách nhiệm thực hiện của các tổ chức/cá nhân và sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức/cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2025.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, thời gian thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của các tập thể, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng năm 2025.

- Chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Phân đầu nâng hạng Chỉ số CCHC (PAR index); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, phù hợp quy định của cấp có thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện hoàn thành, bảo đảm tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2025.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội; thực hiện tốt chủ đề công tác năm 2025 *“Bứt phá trong phát triển kinh tế, tạo đà cho nhiệm kỳ mới”*.

- Đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhà trường đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; Đa số kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy trình 5 bước; 100% cán bộ, viên chức sử dụng Dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng Dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

1.1. Tiếp tục triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030. Quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, kết luận, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của tỉnh về đẩy mạnh CCHC. Trọng tâm là Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2022 của UBND tỉnh về Chương trình CCHC tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020-2030; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của HĐND tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Ninh năm 2025.

1.2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong CCHC, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện.

1.3. Phân công rõ trách nhiệm của các Tổ chức/cá nhân trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Đồng thời, định kỳ tổ chức đánh giá việc thực hiện ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm, vai trò của người

đứng đầu đơn vị, của cán bộ, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.4. Tăng cường quán triệt công tác tuyên truyền CCHC dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú để cán bộ, viên chức, người dân và doanh nghiệp nhận thức được mục đích, ý nghĩa, nội dung của CCHC để tham gia thực hiện;

1.5. Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

1.6. Khuyến khích cán bộ, viên chức đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện thống nhất cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Trường, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh và của Sở.

2.2. Chủ động rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời kiến nghị, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan.

2.3. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, kiểm tra thi hành pháp luật đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo được xử lý kịp thời hoặc kiến nghị xử lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Thường xuyên rà soát, cắt giảm tối đa và đơn giản hóa các TTHC, rút ngắn thời gian thực hiện nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC, kiểm soát chặt chẽ việc công bố danh mục TTHC và xây dựng quy trình giải quyết TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

3.2. Xây dựng quy trình giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp đảm bảo phù hợp.

3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

4.3. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Thực hiện sắp xếp đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

5.2. Thực hiện các quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với cán bộ, viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng vị trí, tiêu chuẩn, điều kiện.

5.3. Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

5.4. Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy.

5.5. Quan tâm cử cán bộ, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; theo yêu cầu vị trí việc làm.

5.6. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách theo quy định.

6.2. Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

6.3. Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, cơ chế chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính tới tổ chức, cá nhân, đảm bảo theo quy định.

6.4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, kết hợp đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công. Bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và lợi ích nhóm.

6.5. Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm soát trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của Trường năm 2025; Thực hiện hơn 95% áp dụng chữ ký số trong xử lý văn bản hành chính (trừ văn bản mật), cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ trong nhà trường.

7.2. Thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ được giao.

7.3. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử của Trường.

7.4. Xây dựng, duy trì và cải tiến 100% quy trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Trường.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Các nhiệm vụ trọng tâm và tiến độ thực hiện theo phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban lãnh đạo

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, kế hoạch của Sở về: Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Chương trình CCHC tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQHĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Ninh năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và triển khai tới toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm tổ chức thực hiện và triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch đến CB, VC.

- Kịp thời tiếp nhận, phản hồi ý kiến người dân, doanh nghiệp về việc giải quyết TTHC và thực thi nhiệm vụ của cán bộ, viên chức.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát, chịu trách nhiệm liên đới đối với các trường hợp vi phạm các quy định về giải quyết TTHC và thực thi công vụ của CB, VC thuộc quyền quản lý.

- Định kỳ hằng quý, trước ngày 01 của tháng cuối quý gửi báo cáo về Văn phòng để tổng hợp, báo cáo đúng quy định.

2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

- Thường xuyên tham mưu đề xuất với Ban giám hiệu nhà trường thực hành cải cách hành chính, tham mưu quy trình giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực chuyên môn được phân công.

- Có trách nhiệm thực hiện CCHC trong lĩnh vực chuyên môn được phân công, nhất là trong việc thực hiện các TTHC, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Ban lãnh đạo đảm bảo có chất lượng, kịp thời.

3. Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân

Phối hợp nhà trường tập huấn, tuyên truyền và thanh tra, kiểm tra công tác CCHC trong nhà trường theo đúng chức năng nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2025, Trường THPT Mông Dương đề nghị cán bộ, viên chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Hiệu trưởng;
- Các PHT;
- Các tổ chức, Đoàn thể;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Từ Thị Ngoan

Phụ lục
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp		
I	Công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC năm 2025	PHT 1		Kế hoạch	Trước ngày 25/01/2024
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	PHT 1		Kế hoạch	Sau khi Sở GD&ĐT ban hành kế hoạch
3	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC, kiểm soát TTHC	PHT 1		Báo cáo	Tháng 3, 6, 9, 12/2025
4	Xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC	HT	PHT 1	Kế hoạch; Báo cáo	
II	Công tác cải cách thể chế hành chính				
1	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo	HT	Các PHT	Văn bản, Báo cáo	Thường xuyên
2	Xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của đơn vị năm 2025	HT	PHT 2	Kế hoạch	Quý I/2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp		
3	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025	PHT 2	PHT 1	Báo cáo	Theo quy định
4	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025	PHT 1	PHT 2	Kế hoạch	Quý I/2025
5	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025	PHT 1	PHT 2, ĐTN	Báo cáo	Theo quy định
III	Công tác cải cách thủ tục hành chính				
1	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác kiểm soát TTHC năm 2025	PHT1	Văn phòng	Báo cáo	Tháng 3, 6, 9, 12/2025
2	Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.	HT	Các tổ chức, Đoàn thể	Văn bản	Thường xuyên
3	Thực hiện tiếp nhận, giải quyết 100% TTHC của Trường đúng hạn và trước hạn.	Văn phòng	Tổ CM	Văn bản; Báo cáo	Thường xuyên
IV	Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
1	Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.	HT	Các PHT, trưởng các tổ chức, đoàn thể	Văn bản	Thường xuyên
2	Rà soát, tham mưu trình Sở GD&ĐT quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp.	HT	Các PHT và các Tổ	Văn bản	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp		
3	Tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập đạt tối thiểu 99%	HT	Các PHT, Tổ VP	Văn bản	Thường xuyên
4	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về phân cấp theo chỉ đạo của Sở	HT	Các PHT	Báo cáo	Tháng 6, 12
V	Cải cách chế độ công vụ				
1	Cử CB, VC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất	HT	Tổ VP	Quyết định	Năm 2025
2	Thực hiện các quy định về luân chuyển, điều động, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng vị trí, tiêu chuẩn, điều kiện theo chỉ đạo của Sở	HT	CB, VC	Văn bản,	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể ²		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp		
3	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.	HT	Các tổ chức, Đoàn thể	Văn bản, Quyết định	Tháng 6
4	Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy.	HT, Kế toán	CB, VC liên quan	Văn bản, Quyết định	Thường xuyên
5	Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, viên chức (lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính).	PHT 1	Tổ CM	Văn bản, Quyết định	Thường xuyên
VI Công tác cải cách tài chính công					
1	Thực hiện công khai tài chính theo quy định.	HT	Công đoàn	Văn bản;	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp		
2	Lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước đảm bảo thời gian quy định.	HT	Kế toán	Văn bản	Theo quy định
3	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	HT	PHT1, Kế toán	Quyết định	Sau Hội nghị CB, VC, NLĐ năm 2025 hoặc khi có sự điều chỉnh, thay đổi
4	Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí	HT	Kế toán	Văn bản	Thường xuyên
5	Thực hiện xây dựng dự toán ngân sách đúng quy định, đúng thời hạn.	HT	Kế toán	Văn bản	Theo quy định
6	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan nhà nước, thanh tra (nếu có).	HT	Kế toán, Thủ quỹ	Văn bản; Báo cáo	Thường xuyên
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số				
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của Sở năm 2025	PHT 2	Tổ Văn phòng	Văn bản, kế hoạch	Thường xuyên
2	Khai thác, áp dụng hiệu quả các hệ thống ứng dụng CNTT của tỉnh, của Sở, của trường: Phần mềm Quản lý văn bản; hệ thống thư điện tử công vụ; lịch công tác	Văn phòng		Hệ thống phần mềm	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp		
3	100% kết quả giải quyết TTHC được trả cho người dân đúng thời gian quy định.	Văn phòng	BGH, GVCN, GVBM	Hồ sơ	Thường xuyên